

Ia Pa, ngày 26 tháng 7 năm 2024

Số: 30/2024/QĐST-DS

## QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2024.

### XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N.

Địa chỉ: Số 02 đường L, phường T, quận B, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn Đ, chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách Ngân hàng N-Chi nhánh huyện Ia Pa Gia Lai (Văn bản ủy quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Ngân hàng N và thông báo về việc thay đổi ủy quyền số: 170/ NHNo.IP-KHKD ngày 11/4/2024 của Ngân hàng N chi nhánh huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai).

Địa chỉ chi nhánh: Đường H, xã K, huyện I, tỉnh G.

- Bị đơn: Ông Rcom P, sinh năm 1979; địa chỉ: Bôn T, xã Ia, huyện I, tỉnh G.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số tiền nợ: Ông Rcom P xác nhận còn nợ Ngân hàng N thông qua chi nhánh huyện Ia Pa Gia Lai tổng số tiền 32.319.369 đồng. Trong đó, nợ gốc: 17.000.000 đồng và nợ lãi tính đến ngày 18/7/2024 là 15.319.369 đồng.

2.2 Về phương án trả nợ: Ông Rcom P có nghĩa vụ thanh toán số tiền 32.319.369 đồng cho Ngân hàng N thông qua chi nhánh huyện Ia Pa Gia Lai như sau:

- Đến ngày 25/8/2024 trả tiền gốc: 2.000.000 đồng.
- Đến ngày 25/9/2024 trả tiền gốc: 2.000.000 đồng.
- Đến ngày 25/10/2024 trả tiền gốc: 2.000.000 đồng.
- Đến ngày 25/11/2024 trả tiền gốc: 2.000.000 đồng.
- Đến ngày 25/12/2024 trả tiền gốc: 2.000.000 đồng.
- Đến ngày 25/01/2025 trả tiền gốc: 2.000.000 đồng.
- Đến ngày 25/02/2025 trả tiền gốc: 2.000.000 đồng.
- Đến ngày 25/3/2025 trả hết số tiền gốc còn lại: 3.000.000 đồng, tiền lãi 15.319.369 đồng và tiền lãi phát sinh còn lại cho ngân hàng.

Đến hạn trả nợ, nếu ông Rcom P vi phạm một trong các mốc thời gian trả nợ nêu trên thì Ngân hàng N thông qua chi nhánh huyện Ia Pa Gia Lai có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền ông Rcom P còn nợ theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo sau ngày hòa giải thành bên phải thi hành án phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn và các khoản phí khác nếu có của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3 Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm của vụ án là 1.615.968 đồng, hòa giải thành các đương sự chỉ phải chịu 50% mức án phí dân sự sơ thẩm là 807.984 đồng.

- Ông Rcom P tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 807.984 đồng. Tuy nhiên, ông Rcom P thuộc diện hộ nghèo, là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở thôn, xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ điểm đ Điều 12 và Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 807.984 đồng cho ông Rcom P.

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng N thông qua chi nhánh huyện Ia Pa Gia Lai số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 2.107.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003709, ngày 01/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ia Pa;
- Chi cục THADS huyện Ia Pa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Văn Thắng**